

Thời gian làm bài: 45 phút, không kể thời gian phát đề

(Đề gồm có 03 trang)

Mã đề 002

Họ và tên học sinh:.....Lớp:..... SBD: .....Phòng: .....

**PHẦN A: TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (20 Câu = 7 Điểm)**

Đối với mỗi câu hỏi, thí sinh chọn 01 phương án trả lời đúng nhất và tô kín một ô tròn trong phiếu trả lời trắc nghiệm tương ứng với phương án trả lời đúng. Các em nhớ tô Số báo danh và Mã đề thi trên phiếu Trả lời trắc nghiệm.

**Câu 1:** Khi tế bào khí khổng no nước thì điều gì sẽ xảy ra?

- A. Thành mỏng hết căng ra làm cho thành dày duỗi thẳng, khí khổng đóng lại.
- B. Thành dày căng ra làm thành mỏng cong theo, khí khổng đóng lại.
- C. Thành mỏng căng ra làm thành dày cong theo thành mỏng, khí khổng mở.
- D. Thành mỏng căng ra làm cho thành dày duỗi thẳng, khí khổng mở.

**Câu 2:** Bộ phận dẫn xung điện từ nút nhĩ thất xuống cơ tâm thất làm tâm thất co trong hệ dẫn truyền tim là?

- A. Bó His và nút nhĩ thất.
- B. Nút xoang nhĩ và mạng Purkinje.
- C. Bó His và mạng Purkinje.
- D. Bó His và nút xoang nhĩ.

**Câu 3:** Miễn dịch được hình thành trong đời sống của từng cá thể gọi là gì?

- A. Miễn dịch đặc hiệu.
- B. Miễn dịch tự nhiên.
- C. Miễn dịch không đặc hiệu.
- D. Miễn dịch bẩm sinh.

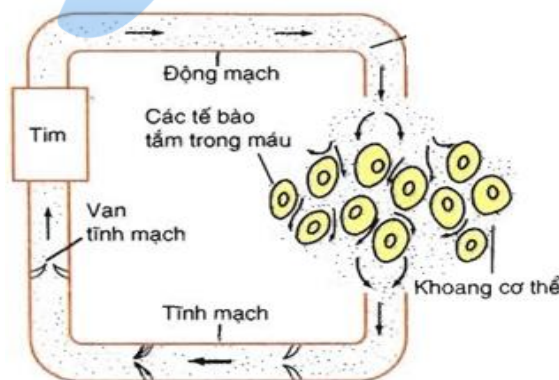
**Câu 4:** Phát biểu nào sau đây **không đúng** khi nói về vai trò của sản phẩm quang hợp đối với thực vật?

- A. Một phần sử dụng để cung cấp năng lượng cho thực vật thông qua hô hấp tế bào.
- B. Tạo ra  $O_2$  giúp điều hòa không khí và kiến tạo tầng ozone, giảm hiệu ứng nhà kính.
- C. Sử dụng để tổng hợp các chất hữu cơ tham gia kiến tạo, đồng thời dự trữ năng lượng cho tế bào và cơ thể thực vật.
- D. Tinh bột là nguồn dự trữ carbon và năng lượng chính của tế bào và cơ thể thực vật.

**Câu 5:** Khi nói về vai trò của hô hấp ở thực vật, phát biểu nào sau đây **đúng**?

- A. Cung cấp năng lượng cần thiết để duy trì các hoạt động sống ở tế bào và cơ thể.
- B. Giải phóng khí  $O_2$  cung cấp dưỡng khí cho nhiều sinh vật.
- C. Hoàn toàn không giải phóng năng lượng cho hoạt động sống của thực vật.
- D. Hấp thụ  $CO_2$  và giải phóng  $O_2$  giúp điều hòa không khí, kiến tạo và duy trì tầng ozone.

**Câu 6:** Hình vẽ bên mô tả dạng hệ tuần hoàn nào của động vật?



- A. Hệ tuần hoàn kín.
- B. Hệ tuần hoàn hở.
- C. Hệ tuần hoàn kép.
- D. Không phải hệ tuần hoàn.

**Câu 7:** Trình tự các giai đoạn của cảm ứng ở sinh vật có hệ thần kinh (động vật) là:

- A. Phân tích và tổng hợp → thu nhận kích thích → dẫn truyền kích thích → trả lời kích thích.
- B. Dẫn truyền kích thích → thu nhận kích thích → phân tích và tổng hợp → trả lời kích thích.
- C. Thu nhận kích thích → dẫn truyền kích thích → phân tích và tổng hợp → trả lời kích thích.
- D. Phân tích và tổng hợp → thu nhận kích thích → trả lời kích thích → dẫn truyền kích thích.

**Câu 8:** Thành phần dịch vận chuyển chủ yếu trong mạch rây là?

- A. Chất khoáng không hòa tan. B. Các chất hữu cơ. C. Ion khoáng. D. Nước.

**Câu 9:** Trong pha sáng của quang hợp ở thực vật, năng lượng ánh sáng đã được sắc tố quang hợp hấp thụ và chuyển hóa thành năng lượng hóa học tích lũy trong:

- A.  $\text{CO}_2$ . B. NADPH. C.  $\text{O}_2$ . D.  $\text{C}_6\text{H}_{12}\text{O}_6$ .

**Câu 10:** Nội môi là môi trường bên trong cơ thể động vật, là môi trường giúp tế bào thực hiện quá trình trao đổi chất. Môi trường trong cơ thể bao gồm huyết tương, ..., dịch bạch huyết.

Nội dung trong dấu “...” là

- A. huyết tương. B. huyết tương và dịch bạch huyết.  
C. dịch bạch huyết. D. dịch mô (dịch giữa các tế bào).

**Câu 11:** Quá trình trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng cung cấp nguyên liệu, ... cho cơ thể sinh vật.

Nội dung trong dấu “...” là

- A. năng lượng. B. chất hữu cơ. C. chất vô cơ. D. nguyên liệu.

**Câu 12:** Ở thực vật, nguyên tố nào sau đây là thành phần cấu tạo protein, nucleic acid và nhiều chất hữu cơ trong cơ thể thực vật?

- A. Magnesium. B. Calcium. C. Potassium (Kali). D. Nitrogen.

**Câu 13:** Trong chuỗi chuyển năng lượng ở pha sáng trong quang hợp ở thực vật diệp lục a nhận năng lượng trực tiếp từ sắc tố nào?

- A. Xanthophyll và carotene. B. Xanthophyll. C. Carotene. D. Diệp lục b.

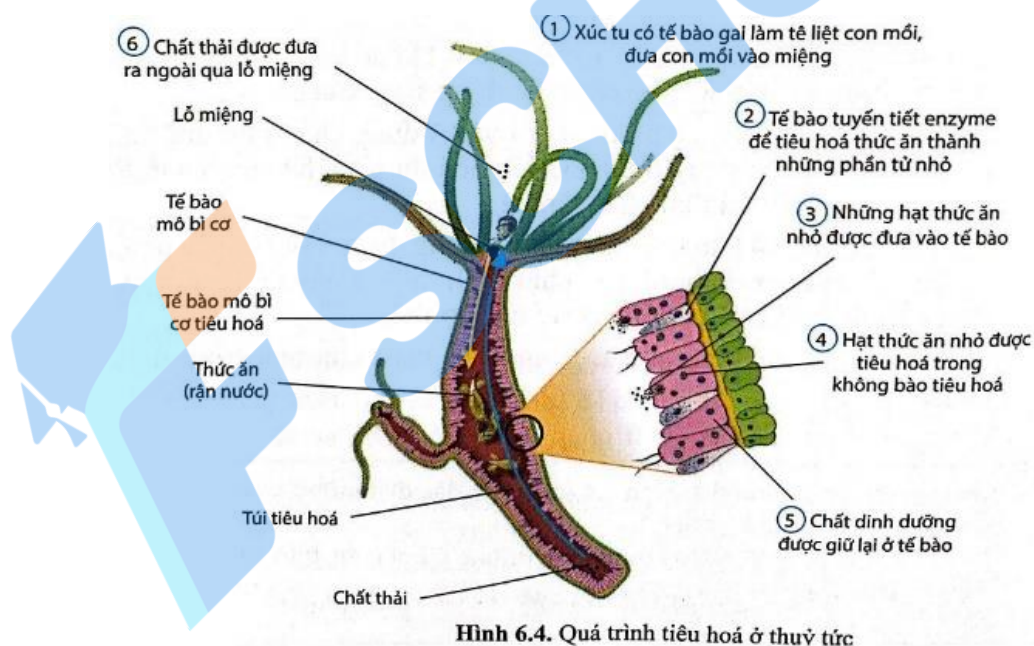
**Câu 14:** Động vật nào sau đây có hệ tuần hoàn hở?

- A. Rắn hổ mang. B. Cá chép. C. Chim bồ câu. D. Châu chấu.

**Câu 15:** Quá trình hô hấp hiếu khí ở thực vật tạo ra năng lượng hóa học tích lũy trong

- A.  $\text{H}_2\text{O}$ . B.  $\text{O}_2$ . C.  $\text{CO}_2$ . D. ATP.

**Câu 16:** Quan sát hình vẽ bên (H6.4) mô tả các giai đoạn trong quá trình tiêu hóa thức ăn (rận nước) ở thủy tức.



Hình 6.4. Quá trình tiêu hoá ở thủy tức

Hình thức tiêu hóa ở giai đoạn 4 của thủy tức là?

- A. Tiêu hóa ngoại bào. B. Tiêu hoá nội bào.  
C. Tiêu hoá nội bào và tiêu hóa ngoại bào. D. Tiêu hóa cơ học.

**Câu 17:** Cảm ứng là khả năng cơ thể sinh vật tiếp nhận và ... thích hợp với các kích thích của môi trường bên trong, bên ngoài của của cơ thể đảm bảo cho sinh vật tồn tại và phát triển.

Nội dung trong dấu “...” là

- A. thu hồi. B. thu nhận. C. phản ứng. D. tiếp nhận.

**Câu 18:** Động vật nào sau đây có tim 4 ngăn?

- A. Thằn lằn.                      B. Cá chép.                      C. Chó.                      D.Ếch đồng.

**Câu 19:** Ion khoáng được vận chuyển từ dung dịch đất vào tế bào lông hút của rễ ngược chiều gradient nồng độ, nhờ các chất mang được hoạt hóa bằng năng lượng ATP. Theo cơ chế hấp thụ nào sau đây?

- A. Chủ động.    B. Khuếch tán.    C. Thụ động.    D. Thẩm thấu và khuếch tán.

**Câu 20:** Thần kinh đối giao cảm có vai trò

- A. làm giảm nhịp tim, giảm lực co tim, gây dẫn một số động mạch.  
B. làm tăng nhịp tim, tăng lực co tim, gây co một số động mạch, tĩnh mạch.  
C. làm chậm nhịp tim, tăng lực co tim, không thay đổi động mạch, tĩnh mạch.  
D. làm tăng nhịp tim, tăng lực co tim, gây dẫn một số động mạch, tĩnh mạch.

## PHẦN B. TỰ LUẬN (3 Câu = 3 Điểm)

**Câu 21 (1,0 điểm):** Theo em thực phẩm hữu cơ là gì? Vì sao sử dụng thực phẩm hữu cơ an toàn cho sức khỏe con người?

**Câu 22 (1,0 điểm):** Tại sao người ít luyện tập thể dục, thể thao dễ mắc bệnh về tim mạch (ngưng tim, vỡ mạch máu...) khi đột ngột chuyển sang hoạt động gắng sức quá mức?

**Câu 23 (1,0 điểm):** Tại sao nuôi tôm, cá với mật độ cao người ta thường dùng máy sục khí vào nước nuôi?

-----HẾT-----

(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)